

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày: 20-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải

Bà Bùi Thị Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Hiếu – Kiểm sát viên.

Các ngày 13/10/2021 và 20/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 177/TB-TA ngày 06 tháng 9 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 235/TB-TA ngày 20 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khóm E và bà Trần Thị M; có vợ tên Nguyễn Thị Trúc G, sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 56/2013/HSST, chấp hành xong ngày 31/8/2015; Tạm giữ, tạm giam: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/8/2020, bị cáo được người bạn quen biết ngoài xã hội tên T (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) rủ qua điện thoại để cùng đi trộm chó bán kiếm tiền tiêu xài thì bị cáo đồng ý và hẹn gặp tại bến đò Láng Ấu thuộc xã A, huyện T.

Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62U2-072.62 chạy đến bến đò rước T, T mang theo 01 bình ắc quy hiệu GLOBE 12V màu đen, 01 bộ kích điện (*bộ biến điện*), 01 bộ súng chĩa, đầu hai mũi chĩa có gắn dây điện để cắm vào bộ kích điện. Bị cáo điều khiển xe chở T ngồi phía sau đi trên đường Quốc lộ Z hướng từ xã P, huyện B đến thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Khi nào có chó thì bị cáo cho xe chạy chậm lại áp sát vào để T cầm súng tự chế có gắn với bộ kích điện để bắn chó bắt trộm.

Khi cả hai đi đến gần cầu Phong Mỹ thuộc huyện Cao Lãnh khoảng 500m, bị cáo phát hiện bên tay trái theo hướng xe có 01 con chó chạy bên đường nên cho xe chạy chậm, T dùng súng chĩa có gắn kích điện bắn chết 01 con chó, T nhảy xuống xe bỏ con chó vào túi nylon, rồi mang lên xe. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe chạy đến cầu Ông Kho không qua cầu rẽ trái khoảng 500 mét, T bắn được 01 con chó, chạy tiếp khoảng 01 kilômét gần cây cầu qua sông, ở đoạn này T bắn được 02 con chó, chạy qua cầu rẽ trái chạy cặp mé kênh ra lộ nhựa đến gần cây xăng xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh bắn được 01 con chó bên tay phải, bị cáo điều khiển xe chạy thẳng xuống chợ Phương Trà, qua chợ chạy đường cặp mé sông đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc xã Phương Trà, huyện Cao Lãnh đoạn đường này bị cáo bắn được 02 con chó. Bị cáo chở T chạy đến ngã ba đường Thét thuộc xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười rẽ phải hướng ra Bệnh viện Phổi tỉnh Đồng Tháp thì bắn thêm 02 con chó. Tổng cộng bắn trộm được 09 con chó và bỏ vào 02 túi nylon để trên xe, tiếp tục chạy đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, bị cáo rẽ phải hướng về thành phố Cao Lãnh. Bị cáo chở T chạy đến Tổ 90, khóm Mỹ Thiện, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thì gặp Công an Phường 3, thành phố Cao Lãnh đang tuần tra thấy trên xe của L và T đang điều khiển có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng lại kiểm tra. Lúc dừng xe lại T ngồi phía sau nhảy xuống bỏ chạy thoát, qua kiểm tra trên xe bị cáo có chở 02 túi nylon bên trong có chứa 09 con chó đã chết và bộ súng chĩa nên Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 04 giờ ngày 19/8/2020.

Theo Kết luận định giá tài sản số 139/KL-ĐGTS ngày 15/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh kết luận: Tổng cộng 09 con chó trộm được, cân nặng 96kg, có giá 4.800.000 đồng.

Đối với 09 con chó, sau khi tiến hành định giá theo đúng quy định, do đã chết lâu đang phân hủy nên Công an lập biên bản tiêu hủy cùng ngày. Đồng thời ra thông báo truy tìm chủ sở hữu của 09 con chó nhưng không có người dân đến trình báo nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã tách ra khi có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

Đối với xe mô tô biển số 62U2-072.62 màu cam đen, nhãn hiệu Exciter 150cc, số khung bị tẩy xóa, số máy 55P1-917400 không giấy chứng nhận đăng ký chủ sở hữu, bị cáo khai mua xe ở bãi phế liệu thuộc tỉnh Long An với giá 6.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tra cứu trên dữ liệu nhưng chưa tìm được chủ sở.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên và phù hợp lời khai ban đầu của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSTPCL ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo Trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đối với 09 con chó, sau khi tiến hành định giá theo đúng quy định, do đã chết lâu đang phân hủy nên Công an lập biên bản tiêu hủy cùng ngày. Đồng thời ra thông báo truy tìm chủ sở hữu của 09 con chó nhưng không có người dân đến trình báo nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã tách ra khi có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xe mô tô biển số 62U2-072.62 màu cam đen, nhãn hiệu Exciter 150cc, số khung bị tẩy xóa, số máy 55P1-917400 không giấy chứng nhận đăng ký chủ sở hữu là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 bình ắc quy hiệu GLOBE

12V màu đen, 01 bộ kích điện (*bộ biến điện*), 01 bộ súng chĩa, đầu hai mũi chĩa có gắn dây điện. (Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang tạm quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021).

Đối với người tên T nhà ở 5 xã cù lao thuộc huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đi trộm chó cùng với L nhưng không xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai ban đầu của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định, bị cáo Nguyễn Văn L đã dùng xe mô tô biển số 62U2-072.62 chở T (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) ngồi phía sau mang theo 01 bình ắc quy hiệu GLOBE 12V màu đen, 01 bộ kích điện, 01 bộ súng chĩa, đầu hai mũi chĩa có gắn dây điện để cắm vào bộ kích điện thực hiện trộm 09 con chó của các hộ dân trên các tuyến đường thuộc huyện Thanh Bình và huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tổng cân nặng của 09 con có là 96kg, có giá 4.800.000 đồng.

Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ngoài ra bị cáo đang điều trị u bạch mạch vùng bẹn trái (đùi trái), uống thuốc theo toa của Bệnh viện Chợ Rẫy từ năm 2018 đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự và an toàn công cộng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 09 con chó, sau khi tiến hành định giá theo đúng quy định, do đã chết lâu đang phân hủy nên Công an lập biên bản tiêu hủy cùng ngày. Đồng thời ra thông báo truy tìm chủ sở hữu của 09 con chó nhưng không có người dân đến trình báo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã tách ra khi có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xe mô tô biển số 62U2-072.62 màu cam đen, nhãn hiệu Exciter 150cc, số khung bị tẩy xóa, số máy 55P1-917400 không giấy chứng nhận đăng ký chủ sở hữu là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 bình ắc quy hiệu GLOBE 12V màu đen, 01 bộ kích điện (*bộ biến điện*), 01 bộ súng chữa, đầu hai mũi chữa có gắn dây điện (Hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021).

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Xe mô tô biển số 62U2-072.62 màu cam đen, nhãn hiệu Exciter 150cc, số khung bị tẩy xóa, số máy 55P1-917400 không giấy chứng nhận đăng ký chủ sở hữu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bình ắc quy hiệu GLOBE 12V màu đen, 01 bộ kích điện (*bộ biến điện*), 01 bộ súng chữa, đầu hai mũi chữa có gắn dây điện.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo